

Rau sạch Đà Lạt GAP

Hơn 15 năm có mặt trên thị trường với 26 sản phẩm rau, củ, quả sạch mang thương hiệu Đà Lạt GAP của **Công ty TNHH Đà Lạt GAP (phường 8 - Tp. Đà Lạt)** đã chinh phục người tiêu dùng trong nước, đặc biệt là các đô thị lớn như Tp.HCM, Hà Nội, Đà Nẵng và xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản. Công ty còn được cấp chứng chỉ "Quy trình sản xuất nông nghiệp tốt theo tiêu chuẩn quốc tế" (GlobalGAP) về rau - quả của tổ chức Control Union (Hà Lan) và được Bộ Nông nghiệp và PTNT cấp chứng nhận "Doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao".



Trang trại Đà Lạt GAP ở thôn Đa Nghị - huyện Lạc Dương rộng hơn 15 ha, trong đó 7 ha nhà kính hiện đại với hệ thống tưới tự động, trồng trên giá thể tự chế giúp giảm chi phí, tăng sản lượng và nâng cao chất lượng cây trồng. Trang trại được phân chia gồm vườn ươm giống và khu vực trồng cây thành phẩm. Các loại rau, củ, quả được trồng tuân thủ điều kiện nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn GlobalGAP, đó là: trang trại được xây dựng trong môi trường sạch và cách xa khu dân cư; nguồn nước tưới được kiểm định chặt chẽ; chọn lọc các giống cây trồng được chọn lọc trước khi đưa vào vườn ươm; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học.

Các loại rau, củ, quả sau khi thu hoạch được sơ chế theo quy trình chế biến đạt tiêu chuẩn HACCP và đều có thể truy xuất nguồn gốc. Trang trại có phòng nghiên cứu và nuôi cấy mô thực vật, hệ thống vườn ươm chuyên sản xuất giống cây trồng theo công nghệ châu Âu. Nhờ ứng dụng công nghệ cao, chỉ với 46 lao động nhưng Đà Lạt GAP đảm bảo cung ứng từ 1,5-2 tấn/ngày cho thị trường thông qua việc thiết lập chuỗi Đà Lạt GAP Store và bước đầu xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản 600 tấn rau trong năm 2013.

Ông Lê Văn Cường - Giám đốc Công ty khẳng định: "Làm rau an toàn không khó, khó nhất là phải tuân thủ quy trình một cách nghiêm ngặt. Hiện nay, trong sản xuất rau an toàn, việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật là vấn đề nan giải do nhiều loại thuốc có nguồn gốc sinh học trên thị trường giá gấp 30 lần so với thuốc hóa học, làm tăng giá thành sản phẩm. Đối với Công ty TNHH Đà Lạt GAP, giá thành các sản phẩm đã được khách hàng chấp nhận nên chúng tôi đảm bảo cung cấp đến người tiêu dùng những thực phẩm đảm bảo an toàn và luôn có trách nhiệm với khách hàng".

Theo Báo Lâm Đồng

Bản tin

Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn

THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Số 2/2014

Phơi cà phê trên bạt nhựa

Theo Chi cục Phát triển nông thôn, hiện nay, khoảng trên 60% sản lượng cà phê thu hoạch hàng năm của tỉnh được nông dân sơ chế tại gia đình với hình thức phổ biến là phơi nắng tự nhiên trên nền đất hoặc xi măng nên chất lượng không cao; trong khi rất ít hộ có đủ điều kiện đầu tư hệ thống lò sấy.



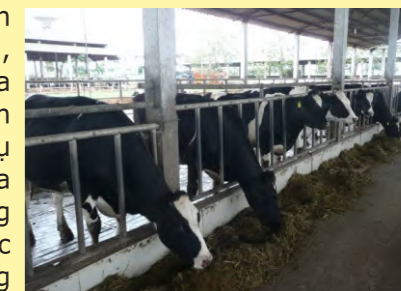
Chi cục Phát triển nông thôn đã thử nghiệm và triển khai nhân rộng mô hình phơi cà phê trên bạt nhựa tại huyện Lâm Hà. Kết quả cho thấy, cà phê phơi trên bạt nhựa mau khô, ít tạp chất và dễ thu hoạch hơn khi trời mưa đột ngột... so với phơi trên nền đất hoặc xi măng.

Hiện đang có 70 hộ chuyên canh cà phê tại các huyện Đức Trọng, Lâm Hà, Di Linh và Bảo Lâm được Chi cục Phát triển nông thôn đầu tư mô hình này với phương thức nhà nước hỗ trợ 40% kinh phí và hộ nông dân đóng góp 60% kinh phí.

Theo Báo Lâm Đồng

Dalat Milk: Chú trọng hỗ trợ phát triển đàn bò sữa nông hộ

Ngoài trang trại chăn nuôi hơn 800 con bò sữa, trong đó 1/2 đang cho sữa với sản lượng gần 10 tấn sữa tươi/ngày phục vụ chế biến, Công ty sữa Dalat Milk còn chú trọng hỗ trợ, khuyến khích các nông hộ tại Lâm Đồng phát triển đàn bò sữa.



Công ty đã cung cấp giống bò tốt cho nông dân, đồng thời thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao công nghệ, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc. Bình quân mỗi ngày, Dalat Milk thu mua khoảng 15 tấn sữa tươi dùng làm nguyên liệu chế biến sữa tươi thanh trùng cho bà con nông dân với giá hợp lý và ổn định.

Năm 2014, Dalat Milk sẽ mở rộng quy mô nhà máy tại huyện Đơn Dương, nghiên cứu các dòng sản phẩm mới, tiến đến sản xuất sữa tươi tiệt trùng đóng gói cung cấp cho thị trường.

Theo Báo Lâm Đồng

ĐIỂM THÔNG TIN KHCN PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

Cung cấp Thông tin KHCN miễn phí

Đặt tại UBND các xã, phòng Kinh tế / Kinh tế & Hạ tầng các huyện, thành phố và Trung tâm Tin học & Thông tin Khoa học Công nghệ tỉnh Lâm Đồng

Hiện nay, kho dữ liệu Thư viện điện tử phục vụ nông nghiệp, nông thôn tỉnh Lâm Đồng có các tài liệu liên quan đến kỹ thuật nuôi ếch. Bà con có nhu cầu cung cấp thông tin, vui lòng liên hệ các điểm Thông tin khoa học và công nghệ phục vụ nông nghiệp, nông thôn đặt tại UBND các xã và phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thành phố hoặc tham khảo website Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lâm Đồng tại địa chỉ <http://www.lamdongdost.gov.vn/thuvien> hoặc <http://www.dalat.gov.vn/thuvien>

- + Kỹ thuật nuôi ếch
- + Kỹ thuật nuôi ếch đồng
- + Kỹ thuật nuôi ếch, cua, ba ba, rùa vàng, nhím, trăn
- + Kỹ thuật nuôi lươn, ếch, ba ba, cá lóc
- + Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi ếch đồng
- + Đặc điểm và thời gian biến thái của ếch đồng trong điều kiện nuôi
- + Đặc điểm dinh dưỡng và tăng trưởng của ếch đồng
- + Làm VAC từ nuôi ếch
- + Phim: Kinh nghiệm nhân giống ếch
- + Phim: Nuôi ếch theo hướng công nghiệp (Nuôi ếch lồng. Nuôi ếch bểximăng. Nuôi ếch ở ao có quây lưới xung quanh)
- + Phim: Một số lưu ý về kỹ thuật nuôi ếch giống
- + Phim: Kỹ thuật nuôi ếch trong điều kiện ít đất

Phục vụ từ thứ 2 đến thứ 6

Kiểm tra việc thực hiện tái canh cà phê trên địa bàn

Trong tháng 02/2014, đồng chí Phạm S - Phó Chủ tịch UBND tỉnh và lãnh đạo một số sở, ngành đã kiểm tra thực tế việc triển khai Chương trình tái canh cà phê tại 2 huyện Di Linh và Bảo Lâm.

Đoàn đã kiểm tra các mô hình chuyển đổi diện tích cà phê giống cũ già cỗi, năng suất thấp sang trồng mới và ghép cải tạo bằng các giống cà phê cao sản đầu dòng TR4, TS1, TS2,... của các nông hộ Nguyễn Trung Sơn (thị trấn Di Linh), Vũ Đình Tuy, Trần Trọng Dinh, Phùng Văn Tiến (xã Hòa Bắc, huyện Di Linh) và gần 10 hộ ở các xã Lộc An, Lộc Thành, Lộc Nam (huyện Bảo Lâm).

Là 2 địa phương có diện tích cà phê lớn nhất tỉnh, những năm gần đây, huyện Bảo Lâm và Di Linh thực hiện tốt việc chuyển đổi bằng cách ghép cải tạo và trồng mới cà phê giống cao sản. Đến nay, huyện Bảo Lâm đã chuyển đổi trên 13.000 ha, chiếm gần 50% diện tích cà phê toàn huyện; huyện Di Linh là trên 6.000 ha trong tổng số 42.000 ha cà phê. Nhờ áp dụng quy trình khoa học kỹ thuật do Trung tâm Nông nghiệp huyện hướng dẫn, các mô hình chuyển đổi ở 2 huyện đã phát huy hiệu quả; vườn cà phê ghép năm thứ 5 đạt năng suất từ 6-9 tấn/ha; trồng mới sau 3 năm đạt 5 tấn/ha,...



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phạm S yêu cầu các sở, ngành của tỉnh và địa phương cần đánh giá đúng việc triển khai Chương trình tái canh cà phê; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nguồn vốn tín dụng tái canh cà phê; nắm bắt những khó khăn, vướng mắc và hướng dẫn bà con thực hiện tốt chương trình.

Theo Báo Lâm Đồng

QUY TRÌNH PHÒNG TRỪ TỔNG HỢP RẦY NÂU, BỆNH VÀNG LÙN, LÙN XOĂN LÁ HẠI LÚA TẠI LÂM ĐỒNG
(Tiếp theo số 1)

B. TÁC NHÂN, NHẬN DẠNG VÀ CÁCH LAN TRUYỀN CỦA BỆNH VÀNG LÙN, LÙN XOĂN LÁ LÚA

I. TÁC NHÂN, NHẬN DẠNG VÀ CÁCH LAN TRUYỀN CỦA BỆNH VÀNG LÙN HẠI LÚA

1. Tác nhân: do virus RGSV (*Rice Grassy Stunt Virus*) gây ra.

2. Nhận dạng

- Màu sắc cây lúa bệnh: lá lúa từ xanh nhạt - vàng nhạt - vàng cam - vàng khô.
- Vị trí lá vàng: lá dưới bị vàng trước, lần lượt đến các lá trên.
- Vết vàng trên lá: xuất hiện từ chóp lá vàng dần vào bẹ.
- Đặc điểm lá bệnh: có khuynh hướng xòe ngang.
- Bệnh làm giảm chiều cao chồi lúa và số chồi của bụi lúa. Ruộng lúa bệnh ngả màu vàng, chiều cao cây không đồng đều.



3. Cách lan truyền bệnh

- Rầy nâu là môi giới truyền virus gây bệnh cho cây lúa. Cây lúa bị bệnh mang virus cho đến khi gặt, lúa chét cũng có thể nhiễm bệnh. Khi bị bệnh ở giai đoạn còn non, lúa không trở bông, năng suất giảm nghiêm trọng hoặc mất trắng.

- Sau khi chích hút cây lúa bệnh từ 5-10 phút là rầy nâu mang mầm bệnh trong cơ thể; khoảng 10 ngày sau có thể lan truyền virus gây bệnh sang cây lúa khác.

- Virus gây bệnh không truyền qua trứng rầy, đất, nước và không khí.

- Rầy nâu cánh dài mang virus có thể phát tán rất xa nên phạm vi lây lan của bệnh rộng; rầy cánh ngắn mang virus lây lan bệnh trong phạm vi hẹp vì không thể di chuyển xa.

II. TÁC NHÂN, NHẬN DẠNG VÀ CÁCH LAN TRUYỀN CỦA BỆNH LÙN XOĂN LÁ HẠI LÚA

1. Tác nhân: do virus RRSV (*Rice Ragged Stunt Virus*) gây ra.

2. Nhận dạng: trên cây lúa bệnh có những biểu hiện sau:

- Cây lùn, màu lá xanh đậm.
- Rìa lá bị rách và gợn sóng, dọc gân lá có bướu.
- Chóp lá bị biến dạng, xoắn tít lại.
- Lúa không trổ, bị nghẹn đồng, hạt lép.

3. Cách lan truyền bệnh: như bệnh vàng lùn.



III. QUY TRÌNH PHÒNG TRỪ TỔNG HỢP BỆNH VÀNG LÙN, LÙN XOĂN LÁ LÚA

1. Phòng bệnh: bệnh vàng lùn, lùn xoăn lá và bệnh lúa cỏ gây hại lúa đến nay vẫn chưa có thuốc đặc trị; vì vậy, biện pháp chủ yếu là phòng bệnh, bao gồm:

- Thực hiện triệt để các biện pháp phòng trừ rầy nâu.
- Áp dụng các biện pháp canh tác đồng bộ, nhất là giai đoạn trước trổ để tăng sức đề kháng của cây.

2. Tiêu hủy nguồn bệnh trên đồng ruộng

- Giai đoạn lúa còn non (0-40 ngày sau gieo sạ): nếu ruộng bị nhiễm nặng (> 10% số khóm bị bệnh), phải tiêu hủy ngay bằng cách cày, trục cả ruộng diệt mầm bệnh; trước khi cày vùi, phải phun thuốc trừ rầy nâu để tránh phát tán truyền bệnh sang ruộng khác. Nếu bị nhiễm nhẹ (rải rác, dưới 10% số khóm bị bệnh), nhổ bỏ cây bệnh vùi xuống ruộng, không bỏ tràn lan trên bờ.

- Giai đoạn lúa sau gieo sạ 40 ngày trở đi: thường xuyên thăm đồng, nhổ và vùi bỏ bụi lúa bệnh; nếu phát hiện rầy cám có mật số trên 3 con/rãnh (tép), phun thuốc trừ rầy nâu theo hướng dẫn. Nếu ruộng lúa bị nhiễm quá nặng, tiêu hủy bằng cách cày, trục cả ruộng; trước khi cày, trục, phải phun thuốc trừ rầy nâu để tránh phát tán truyền bệnh sang ruộng khác.

KỸ THUẬT SẢN XUẤT ẾCH GIỐNG

1. Nuôi vỗ ếch bố mẹ

*** Nơi nuôi vỗ:**

- Chọn ao nuôi có nguồn nước sạch ở độ sâu 40-50 cm, có hang trú ẩn, bờ có bóng mát. Thả bèo tây hoặc rau muống chiếm 1/2 diện tích mặt ao.

- Vệ sinh, tẩy trùng ao trước khi đưa vào nuôi vỗ.

*** Lựa chọn ếch bố mẹ:**

Chọn ếch tốt 2-3 tuổi từ ao ếch thịt để thu nhiều trứng, trứng to, nở con mập mạp.

*** Mật độ nuôi vỗ:**

- Nếu có điều kiện, nên nuôi riêng ếch đực và cái khoảng 1 tháng trước khi cho đẻ.

- Mật độ ếch đực 3-5 con/m²; ếch cái 3-4 con/m².

- Trong thời gian cho đẻ, mật độ: 1-5 cặp/m².

*** Chế độ nuôi vỗ:**

Sử dụng thức ăn công nghiệp có độ đậm 25% hoặc thức ăn tự chế (40% cá xay + 60% bột ngũ cốc). Lượng thức ăn bằng 3-4% trọng lượng đàn ếch.

2. Cho ếch đẻ

Cho ếch đẻ tự nhiên trong ao. Vào đầu tháng 3 âm lịch, ếch cái phát dục, bụng phình to và mềm. Sau 3-4 ngày, khi có tiếng kêu thưa thớt của ếch đực, ếch cái đã sẵn sàng đẻ trứng. Nếu nuôi riêng đực - cái, vào buổi tối hôm đó, thả ếch đực vào chung với ếch cái.

Ếch đẻ vào ban đêm, sáng sớm hôm sau dùng đĩa vớt nguyên cả màng trứng đổ nhẹ vào chậu hoặc xô chứa nước sạch; tránh làm vỡ màng nhầy. Không để các màng trứng chồng lên nhau dày đặc và vón cục, trứng sẽ ung.

3. Kỹ thuật ấp trứng và nuôi nòng nọc

*** Ương trong ao:** chỉ vớt ếch bố, mẹ sang ao khác, để nguyên các ổ trứng trong ao.

Sau 24 giờ, trứng nở thành nòng nọc. Nòng nọc ăn phù du động vật trong ao. Sau khi nở 3-4 ngày, cho nòng nọc ăn bột mì, bột gạo với lượng 200-300 g/10.000 con/ngày, hoặc dùng thức ăn viên có độ đậm 40%.

Mật độ ương khoảng 2.000 trứng/m²; tỷ lệ nở trung bình 50%. Sau 15 ngày, có thể san thưa nòng nọc đem nuôi ở ao, bể khác.

*** Ương trong giai, bể:** dùng giai bằng lưới ni lon kích cỡ 1 x 0,8 x 0,3 m. Mật độ 10.000-20.000 trứng/m².

4. Kỹ thuật nuôi nòng nọc lên ếch con

*** Cho nòng nọc ăn:** sau khi nở 3-4 ngày, vớt phù du động vật từ ao hoặc dùng lòng đỏ trứng (4 quả/10.000 nòng nọc/2 bữa sáng, chiều) bóp nhuyễn, rắc đều quanh bể. Trung bình từ nòng nọc lên ếch giống đạt tỷ lệ sống 50%.

*** San thưa:** sau 8 ngày nuôi ở bể, san thưa với mật độ 500-1.000 con/m².

*** Thức ăn bổ sung:** gồm 20-30% đạm động vật trộn với 70-80% bột ngũ cốc. Khẩu phần ăn/ngày: 0,5-1 kg/10.000 con. Tùy nhiệt độ, nòng nọc biến thái thành ếch con trong khoảng 21-25 ngày.

5. Kỹ thuật nuôi ếch con lên ếch giống

*** Từ ngày 8-14:** mật độ 2.000-3.000 con/m².

Thức ăn: 30% tôm, tép, cá xay nhỏ trộn với 70% mì sợi, bún khô ngâm nước và cắt đoạn hoặc cơm nguội; ngày cho ăn 2 lần; khẩu phần ăn trong ngày bằng 8-10% trọng lượng ếch (khoảng 1 kg thức ăn/1.000 con/ngày).

*** Từ ngày 15-21:** mật độ 500-1.000 con/m². Chú ý điều chỉnh lượng thức ăn cho phù hợp.

*** Từ ngày 22-30:** điều chỉnh lượng thức ăn. Khi ếch rụng đuôi, cho ăn thức ăn viên 40% đạm, lượng thức ăn chiếm 7-10% trọng lượng thân ếch.

